

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 159/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15); Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Quyết định số 5/QĐ-BCĐ); Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định nội dung các công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026, Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

d) Huy động sự tham gia hiệu quả, thực chất của các chuyên gia, luật gia, luật sư giỏi, đối tượng chịu sự tác động, tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp, đại diện hiệp hội ngành, nghề trong quá trình tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Đối tượng, phạm vi tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ở địa phương ban hành còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026, cụ thể gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường; Quyết định của Ủy ban nhân dân xã, phường.

2. Việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 trên các phương tiện truyền thông, Cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

- Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 4/2026 và trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và theo yêu cầu công việc.

- Sản phẩm: Nội dung thông tin về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được thể hiện với các hình thức phù hợp, đa dạng, phong phú.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Phối hợp kết nối điểm cầu địa phương Hội nghị trực tuyến tập huấn, hướng dẫn tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp tổ chức

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan cấp tỉnh không phải là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì soạn thảo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật (gọi chung là các cơ quan cấp tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp (Dự kiến trong tháng 4/2026).

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn điểm cầu tỉnh Tuyên Quang.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu công việc.

- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lớp tập huấn, văn bản hướng dẫn và các hình thức khác phù hợp khác theo yêu cầu công việc.

3. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Triển khai, hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai, hướng dẫn.

b) Triển khai vận hành hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai.

c) Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tiếp tục được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác.

4. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại ở địa phương

a) Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Theo Mục II Kế hoạch này.

- Cơ quan thực hiện:

+ Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan mình.

+ Các cơ quan cấp tỉnh không phải là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì soạn thảo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp và Khu kinh tế tỉnh) có trách nhiệm chủ trì thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản.

+ Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp: **Trước ngày 15/6/2026.**

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp: **Trước ngày 31/8/2026.**

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm báo cáo và danh mục văn bản).

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tạo đàm, các cuộc họp, văn bản lấy ý kiến tham gia và tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.

b) Đôn đốc, tổng hợp báo cáo sơ bộ, báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang báo cáo Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: **Trước ngày 10/7/2026.** Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh: **Trước ngày 01/7/2026.**

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: **Trước ngày 10/11/2026.** Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh: **Trước ngày 01/11/2026.**

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm báo cáo và danh mục văn bản).

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tạo đàm, các cuộc họp, văn bản lấy ý kiến tham gia và tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.

5. Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì:

+ **Sở Nội vụ:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 2 cấp.

+ **Sở Khoa học và Công nghệ:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

+ **Sở Ngoại vụ:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

+ **Sở Ngoại vụ:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tính tương thích của văn bản quy phạm pháp luật với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

+ **Sở Tư pháp:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

+ **Sở Tư pháp:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

+ **Sở Tư pháp:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ.

+ **Sở Tài chính:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân.

+ **Sở Tài chính:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước.

+ **Sở Công Thương:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

+ **Sở Giáo dục và Đào tạo:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

+ **Sở Y tế:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân.

+ **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển văn hóa.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo hướng dẫn của các Bộ.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chuyên đề.

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp, báo cáo, văn bản hoặc hình thức phù hợp khác để đánh giá theo chuyên đề đối với kết quả tổng rà soát và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương.

6. Thông báo kết quả công bố kết quả tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định công bố kết quả tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Sản phẩm: Văn bản thông báo.

7. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở Nội vụ; các cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Thường trực Ban chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện tổng soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; các văn bản tài liệu liên quan khác.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí bổ sung trong kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Các cơ quan cấp tỉnh được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán và sắp xếp, bố trí kinh phí bảo đảm việc triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức và triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan cấp tỉnh lập dự toán đồng thời thẩm định dự toán kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm kinh phí thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

2. Các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao ban hành Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm rà soát của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, **hoàn thành trước ngày 30/4/2026** và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Sở Tư pháp chủ trì, làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện Kế hoạch này đúng tiến độ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban chỉ đạo tổng rà soát HTHVBQPPL;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB&TCTHPL- Bộ Tư pháp;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT-NC. *th*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc
Phan Huy Ngọc